TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN DU** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 209/2018/HS-ST
Ngày 30-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Trường
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vương Hữu Trưởng
Bà Lê Thị Xuân

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Anh Thơ- Thư ký TAND huyện Tiên Du

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du tham gia phiên tòa: ông Chu Đức Tuấn- Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 204/2018/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 211/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2018 đối với:

*** Bị cáo: Nguyễn Thị Tuyết H**, sinh năm 1976.
ĐKHKTT: thôn B, xã Đ, huyện Đ, TP. Hà Nội;
Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12;
Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;
Con ông Nguyễn Chiến T, SN 1954 và bà Lê Thị B, SN 1954
CH: Bùi Xuân C, sinh năm 1969
Con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2013
Tiền án, tiền sự: Không
Bị cáo bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 23/8/2018 đến nay. Có mặt tại phiên tòa

*** Bị hại:** Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1992 (Vắng mặt)
Địa chỉ: thôn D, xã N, huyện T, Bắc Ninh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 15/8/2018 tại cửa hàng "D makeup và Spa" của chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1992 ở thôn D, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Thị Tuyết H đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7

Plus màu đen của chị D rồi mang về nhà nghỉ H ở thôn Đ, xã N, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. H tháo chiếc simcard lắp trong điện thoại vứt trước cửa nhà nghỉ và giấu chiếc điện thoại chờ thời cơ thuận lợi sẽ đem đi tiêu thụ. Cùng ngày, cơ quan điều tra đã triệu tập H lên làm việc. Tại đây, H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và giao nộp chiếc điện thoại đã trộm cắp.

Tại biên bản họp định giá ngày 16/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tiên Du kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen đã qua sử dụng có giá trị hiện tại là: 10.000.0000 đồng

Với nội dung trên, bản cáo trạng số 161/CT-VKS ngày 12/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du đã quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Tiên Du để xét xử đối với các bị cáo Nguyễn Thị Tuyết H về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo H khai nhận: Buổi sáng ngày 15/8/2018, bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Novou, BKS 99D1-122.11 mượn của anh Phạm Anh T, sinh năm 1969 ở thôn H, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh đi từ nhà xuống địa bàn huyện Tiên Du chơi. Đến nơi, bị cáo thuê 01 phòng nghỉ tại nhà nghỉ H ở thôn Đ, xã N. Khoảng 18 giờ cùng ngày bị cáo đến cửa hàng của chị D ở thôn D, xã N để xăm môi và gội đầu. Trong khi ngồi chờ chị D, bị cáo đi nhờ vệ sinh thì phát hiện thấy có chiếc điện thoại Iphone 7 Plus để trên bàn phun xăm nghệ thuật kê ở cuối cửa hàng nên nảy sinh ý định trộm cắp. Bị cáo quan sát thấy không ai để ý nên đã lấy chiếc điện thoại đút vào túi quần rồi quay ra khỏi cửa hàng, điều khiển xe đi về nhà nghỉ H. Bị cáo tháo chiếc simcard vứt ngoài cửa nhà nghỉ rồi cất chiếc điện thoại chờ thời cơ sẽ đi tiêu thụ. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, bị cáo bị triệu tập lên cơ quan Công an làm việc. Tại đây, bị cáo đã tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại vừa trộm cắp được, 01 chiếc xe máy Yamaha Nouvo BKS 99D1- 122.11 và giấy đăng ký xe.

Bị hại là chị Nguyễn Thị D xin xét xử vắng mặt, quá trình điều tra chị đã được nhận tài sản bị trộm cắp, đến nay chị không có yêu cầu gì đối với bị cáo. Đối với chiếc simcard lắp trong chiếc điện thoại do giá trị thấp nên chị không yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho chị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng số 161/CT-VKS ngày 12/11/2018 . Trong phần luận tội đã phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Tuyết H phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Tuyết H từ 9 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề nghị giải quyết.

Bị cáo sau khi nghe luận tội của Đại diện Viện kiểm sát thừa nhận có tội,

không tranh luận về tội danh và hình phạt áp dụng mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời trình bày của bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 15/8/2018, tại cửa hàng của chị Nguyễn Thị D ở thôn D, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Thị Tuyết H đã lén lút trộm cắp của chị D 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus có giá 10.000.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây hoang mang, lo lắng cho người có tài sản, gây bất bình trong quần chúng nhân dân và dư luận xấu trong xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo bằng luật hình mới có tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong nhân dân.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình. Ngoài ra, bố bị cáo được tặng thưởng Huy chương trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Qua đó, có thể thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trong khi lại có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, căn cứ theo quy định tại điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo. Vì vậy, không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, cho bị cáo hưởng lượng khoan H của pháp luật, cải tạo tại địa phương cũng có tác dụng giáo dục bị cáo thành người sống có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng không có việc làm ổn định, do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết

Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, BKS 99D1- 122.11 xác định thuộc sở hữu của anh Phạm Anh T, sinh năm 1969 ở thôn H, xã L, huyện T, Bắc Ninh. Khi anh T cho bị cáo mượn xe, không biết bị cáo sử dụng để đi trộm cắp tài sản. Do đó, cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Du đã trả lại chiếc xe trên cho anh T là đúng quy định pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Tuyết H phạm tội "Trộm cắp tài sản"

2. Hình phạt: xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Tuyết H 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã Đ, huyện Đ, thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tống đạt bản án./.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Tiên Du;
- Công an huyện Tiên Du;
- Chi cục THADS huyện Tiên Du;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trọng Trường